TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VX** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 43/2019/HS-ST Ngày 24 - 10 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VX, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn T Thọ - Bí thư huyện đoàn VX.
2. Ông Bùi Văn Giang - Chuyên viên Liên đoàn LĐ huyện VX.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VX tham gia phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST - HS, ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 947/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

* **HOÀNG ANH TUẤN;** Sinh ngày 21 tháng 8 năm 1982 tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Tổ 15, phường Nguyễn Tr, thành phố H G, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Trung T và bà: Lục Thị L; Có vợ: Cam Thị C; Và con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Anh, chị em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2019 hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Giang; Hôm nay có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:**

- Bà Lục Thị L, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Tổ 15, phường Nguyễn Tr, thành phố H G, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.
- Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Đ C, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Hà Giang. Hôm nay vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Lý Đức Nh, sinh năm 2003; Nơi cư trú: thôn B N, xã K L, huyện VX, tỉnh Hà Giang; Hôm nay có mặt.

- Chị Vương Thị V, sinh năm 1980 *(là người đại diện theo pháp luật của người làm chứng Lý Đức Nh)*; Nơi cư trú: thôn Bản, xã K L, huyện VX, tỉnh Hà Giang; Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 22/6/2019 Hoàng Anh T, sinh năm 1982, trú tại tổ 15, phường Nguyễn Tr, thành phố H G, tỉnh Hà Giang (*là đối tượng nghiện ma túy*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1 - 519.78, nhãn hiệu HONDA, màu đỏ - đen từ thành phố Hà Giang đi xuống thị trấn V Q, huyện B Q, tỉnh Hà Giang với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày thì đến thị trấn V Q, huyện B Q (*ngã ba đi huyện Q B*), T thấy 01 người đàn ông lái xe ôm đứng ở đó, T đến hỏi " *Anh có hàng không*", ý T hỏi có ma túy không, người đó trả lời " *Có, mua bao nhiêu*", T trả lời " *Mua 4 triệu*". Sau đó T đưa cho người đàn ông này 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), người đàn ông cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho T 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 20 gói (*tép*) ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi luôn. Nhận ma túy xong T cho vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về. Lúc này T nhìn thấy Lý Đức Nh, sinh năm 2003, trú tại thôn B N, xã K L, huyện VX, tỉnh Hà Giang đang đứng đón xe khách đi về thành phố H G nên T đến hỏi Nhiêu và cho Nhiêu đi nhờ về, T chỉ lấy 50.000đ tiền xăng, Nhiêu đồng ý rồi T chở Nh đi về thành phố HG. Trên đường đi T nhận được điện thoại của Hoàng Văn L, sinh năm 1984, trú tại thôn Đ C, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Hà Giang (*là đối tượng nghiện ma túy*), L hỏi T " *Có hàng không*", T hiểu ý L hỏi có ma túy không để bán cho L, T trả lời " *Có, đang ở B Q lên, tí gặp nhau ở đâu thì giao hàng ở đó*", Khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày đến km 26, quốc lộ II, đường Tuyên Quang - Hà Giang (*thuộc tổ 04, thị trấn nông trường V L, huyện VX*) thì gặp L, T dừng xe lại, L đến đưa cho T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), T cầm tiền và đưa cho L 01 gói (*tép*) ma túy, T đang lấy thêm 02 gói (*tép*) đưa cho L thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ cả người và tang vật.

Cùng ngày 22/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Anh T tại tổ 15, phường Nguyễn Tr, thành phố H G, tỉnh Hà Giang. Quá trình khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Ngày 25/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang tiến hành Trưng cầu giám định: Chất bột màu trắng trong 19 gói giấy nhỏ màu trắng ký hiệu từ M1 đến M19; Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ màu trắng có ký hiệu M có phải là chất ma túy không, có tổng khối lượng là bao nhiêu, loại chất ma túy gì.

Tại Kết luận giám định số 240/KL-PC09, ngày 30/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại ma túy Heroine, có khối lượng là 0,05g (*không phẩy*

không năm gam); Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu lần lượt từ M1 đến M19 là ma túy, loại ma túy Heroine, có khối lượng là 2,26g (*Hai phẩy hai sáu gam*).

Ngày 24/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện VX tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định: Số tiền 1.770.000đ (*Một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*) được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 là tiền thật hay tiền giả.

Tại bản Kết luận giám định số 239/KL-PC09 ngày 28/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 19 gói ma túy có tổng khối lượng là 2,26g (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 1,79 gam*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1 đến M19*";

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,05g (*còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,03g*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M";*

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữ "*Vỏ bao gói*";

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữa "*Vỏ bao gói MT2*";

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, màn hình cảm ứng;

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23B1-519.78, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đỏ - đen;

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản bắt người phạm tội quả tang*). Toàn bộ vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện VX để quản lý theo quy định.

- Số tiền 1.770.000 đồng (*Một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã chuyển sang Kho bạc nhà nước huyện VX để quản lý theo quy định.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1-009.31, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đen - bạc.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của Hoàng Văn L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện VX đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với người đàn ông (*xe ôm*) đã bán ma túy cho T nhưng T không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện VX sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn L, sinh năm 1984, trú tại thôn Đ C, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Hà Giang (*là đối tượng nghiện ma túy*), đã mua ma túy của T với giá 1.000.000đ để sử dụng. Xét thấy hành vi mua ma túy của L để sử dụng

chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy Cơ quan công an huyện VX đã ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 95 ngày 10/9/2019 với mức phạt là Cảnh cáo đối với L.

Đối với Lý Đức Nh, sinh năm 2003, trú tại thôn Bản Ngàn, xã Kim Linh, huyện VX, tỉnh Hà Giang là người mà T cho đi nhờ từ thị trấn V Q, huyện BQ về thành phố H G, Nhiêu không biết gì về việc T mua ma túy, đến khi lực lượng chức năng bắt quả tang thì Nh mới biết T mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện VX không xem xét xử lý.

Đối với Hoàng Anh T, sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện VX tiến hành xét nghiệm nước tiểu, kết quả của T dương tính với Heroine. Vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện VX đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94 ngày 10/9/2019 với mức phạt là Cảnh cáo đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang. Quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T khai khoảng 4 giờ sáng ngày 22/6/2019 một mình điều khiển xe máy từ thành phố Hà Giang xuống thị trấn V Q, huyện B Q, tỉnh Hà Giang mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, khoảng 5 giờ 30 phút sáng bị cáo tới nơi và gặp một người đàn ông lái xe ôm T hỏi có hàng (ma túy) không người đàn ông bảo có mua bao nhiêu T trả lời mua 4 triệu, sau đó người đàn ông điều khiển xe máy đi khoảng 30 phút sau về đưa cho T một túi ni lông màu trắng bên trong có 20 gói (tép) ma túy rồi điều khiển xe đi luôn, nhận ma túy T điều khiển xe máy đi về, trên đường đi T nhận được điện thoại của Hoàng Văn L là đối tượng nghiện hỏi có hàng không, T trả lời có, đến khoảng 8 giờ 10 phút đến địa phận thuộc tổ 04, thị trấn nông trường V L, huyện VX thì gặp L, T dừng xe lại L đưa cho T số tiền 1.000.000đ T cầm tiền và đưa cho L 01 gói (tép) ma túy, T đang lấy thêm 02 gói ma túy đưa cho L thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra tại các bút lục 83 đến 99; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại các bút lục 100 đến 114; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng vụ án, cùng một số chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi liên quan bà Lục Thị L khai tại phiên tòa tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, bà L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà chiếc xe máy BKS 23B1-51978 nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, tên chủ xe Hoàng Anh T, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ 15, phường Nguyễn Tr, thành phố H G, tỉnh Hà Giang mà bị cáo T điều khiển đi mua ma túy, chiếc xe này bà L cho rằng bà bỏ tiền mua cho bị cáo T mượn mục đích để chạy xe ôm vì bà không biết đi xe nên

thống nhất đăng ký xe lấy tên T, khi T điều khiển xe đi mua bán ma túy thì bà không hề biết.

Người làm chứng có mặt khai tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của họ tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát; Người làm chứng vắng mặt tuy nhiên lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VX thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VX đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 22/6/2019.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng là hàng cấm không có giá trị sử dụng gồm:

- 19 gói ma túy có tổng khối lượng là 2,26g (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 1,79 gam*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1 đến M19*";

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,05g (*còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,03g*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M";*

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữ " *Vỏ bao gói*";

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữa "*Vỏ bao gói MT2*";

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, màn hình cảm ứng;

- Số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã chuyển sang Kho bạc nhà nước huyện VX để quản lý theo quy định.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1-009.31, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đen - bạc. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của

Hoàng Văn L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện VX đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập.

* Trả lại cho bà Lục Thị L 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23B1-519.78, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đỏ - đen;

* Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T 770.000đ là tiền bị cáo chạy xe ôm mà có và không liên quan đến vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phần tranh luận: Bị cáo Hoàng Anh T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về với xã hội, gia đình, người có quền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thư ký, thành viên HĐXX trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại quyết định, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về người tham gia tố tụng vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn L tuy nhiên anh L đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, chiếc xe máy đã được trả lại anh L không đề nghị gì, căn cứ Điều 292, 293 BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Lời nhận tội của bị cáo T trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp kết luận giám định vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã mua ma túy để sử dụng một phần còn lại bán ma túy (loại Heroine) cho đối tượng nghiện ma túy kiếm lời sử dụng cá nhân. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Anh T đã phạm tội: *" Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, mua bán trái phép chất ma tuý đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất

ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, vì chất ma tuý là chất kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. Từ đó phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác như cướp giật, trộm cắp, lây truyền dịch bệnh HIV/AIDS là rất nguy hiểm cho xã hội nói chung và trên địa bàn huyện VX, tỉnh Hà Giang nói riêng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng dăn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo T không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 BLHS.

[4] Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng là hàng cấm không có giá trị sử dụng gồm:

- 19 gói ma túy có tổng khối lượng là 2,26g (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 1,79 gam*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1 đến M19*";

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,05g (*còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,03g*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M";*

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữ " *Vỏ bao gói*";

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữa "*Vỏ bao gói MT2*";

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, màn hình cảm ứng;

- Số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) đã chuyển sang Kho bạc nhà nước huyện VX để quản lý theo quy định.

* Trả lại cho bi cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan những tài sản sau:

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T số tiền 770.000đ là tiền bị cáo chạy xe ôm mà có và không liên quan đến vụ án.

- Đối với chiếc xe xe mô tô biển kiểm soát 23B1-519.78, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đỏ - đen, chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 056072 ngày 05/6/2019 tên chủ xe Hoàng Anh T, tuy nhiên chiếc xe náy do bà Lục Thị L (mẹ đẻ của T) bỏ tiền ra mua do bà không biết đi xe nên cho T mượn để chạy xe ôm và thống nhất lấy tên trong đăng ký là Hoàng Anh T, bị cáo T cũng thừa nhận việc này. HĐXX thấy rằng giữa bà L và bị cáo T thực hiện một giao dịch có điều kiện trên cơ sở tự nguyện, do vậy chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của bà L, khi bị cáo điều khiển xe đi mua bán ma túy thì bà L không biết, vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà Lục Thị L là người quản lý hợp pháp.

* Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1-009.31, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đen - bạc. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của Hoàng Văn L không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện VX đã trả lại cho chủ sở hữu *(Quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ ngày 03/9/2019 của cơ quan CSĐT Công an huyện VX),* nên không đề cập.

Đối với người đàn ông (*xe ôm*) đã bán ma túy cho T nhưng T không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện VX sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, nên không đề cập, xem xét.

Đối với Hoàng Văn L, sinh năm 1984, trú tại thôn Đ C, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Hà Giang (*là đối tượng nghiện ma túy*), đã mua ma túy của T với giá 1.000.000đ để sử dụng. Xét thấy hành vi mua ma túy của L để sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy Cơ quan công an huyện VX đã ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 95 ngày 10/9/2019 với mức phạt là Cảnh cáo đối với L.

Đối với Lý Đức Nh, sinh năm 2003, trú tại thôn B N, xã K L, huyện VX, tỉnh Hà Giang là người mà T cho đi nhờ từ thị trấn V Q, huyện B Q về thành phố H G, Nh không biết gì về việc T mua ma túy, đến khi lực lượng chức năng bắt quả tang thì Nh mới biết T mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện VX không xem xét xử lý.

Đối với Hoàng Anh T, sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện VX tiến hành xét nghiệm nước tiểu, kết quả của T dương tính với Heroine. Vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện VX đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94 ngày 10/9/2019 với mức phạt là Cảnh cáo đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh T 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 22/6/2019.

Về vật chứng:

Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

**** Tịch thu tiêu hủy vật chứng là hàng cấm không có giá trị sử dụng gồm:***

- 19 gói ma túy có tổng khối lượng là 2,26g (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 1,79 gam*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1 đến M19*";

- 01 gói ma túy có khối lượng 0,05g (*còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,03g*) được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M";*

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữ " *Vỏ bao gói*";

- 01 phong bì bên trong đựng các vỏ bao gói chứa Heroine khi bắt quả tang, bên ngoài ghi chữa "*Vỏ bao gói MT2*";

**** Tịch thu sung quỹ Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:***

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, màn hình cảm ứng *(cạnh màn hình phía dưới bên trái bị rạn, số IMEI: 354556/10/102575/0 IMEI 354556/10/102575/8, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy);*

- Số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), đã chuyển sang Kho bạc nhà nước huyện VX để quản lý *(theo biên bản giao nhận tài sản số: 05/2019(1) BBBQ-KBNNVX (2), ngày 31/7/2019 giữa Công an huyện VX và đại diện Kho bạc Nhà nước huyện VX).*

**** Trả lại những tài sản gồm:***

- Trả lại cho bà Lục Thị L 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23B1-519.78, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đỏ-đen *(không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe)*.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T số tiền 770.000đ *(bảy trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn)*, đã chuyển sang Kho bạc nhà nước huyện VX để quản lý *(theo biên bản giao nhận tài sản số: 05/2019(1) BBBQ-KBNNVX (2), ngày 31/7/2019 giữa Công an huyện VX và đại diện Kho bạc Nhà nước huyện VX).*

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/9/2019 giữa Công an huyện VX và Chi cục THADS huyện VX)

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang**;**
- VKSND huyện VX;
- Đội CSĐTTP về HS, KT, MT CA huyện VX;
- Cơ quan THAHS- HTTP CA VX;
- Sở tư pháp tỉnh HG;
- Chi cục THADS huyện VX;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Phương

Bản án gốc được thông qua tại phòng xét xử cho các thành viên hội đồng xét xử nghe nhất trí đúng nội dung đã thảo luận và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*